

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỎ CÀY NAM
TỈNH BẾN TRE**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 04/2018/HSST

Ngày 29/3/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỎ CÀY NAM, TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Dân.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Văn Đông.

2. Ông Phạm Hồng Vũ.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Ngọc Mai, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỏ Cày Nam tham gia phiên tòa:
Bà Huỳnh Thị Đông Hải – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 05/2018/HSST ngày 01 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Phú D**, sinh năm 1968, tại Bến Tre.

Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp A, xã B, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

Nghề nghiệp: Làm thuê.

Trình độ học vấn: 5/12.

Con ông: Lê Phú U, sinh năm 1946 (sống).

Con bà: Trương Thị B, sinh năm 1946 (sống).

Vợ: Bùi Thị N, sinh năm: 1970.

Bị cáo có một người con sinh năm 1995.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp của người bị hại:

Nguyễn Văn V, sinh năm 1955 (Có mặt).

Nơi cư trú: Ấp K, xã P, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 30 phút, ngày 27 tháng 6 năm 2017 Lê Phú D sinh năm 1968 điều khiển xe mô tô biển số 71H4-9828 chở phía sau là một người đàn ông tự xưng là

T (không rõ nhân thân lai lịch) lưu thông trên đường liên xã T - Đ (hướng từ xã T đi xã Đ) khi đến đoạn thuộc ấp H, xã T do điều khiển xe thiếu chú ý quan sát nên khi phát hiện bà Trương Thị B, sinh năm 1931 đang đi bộ sang đường (từ lề phải sang lề trái theo chiều lưu thông của D) đã không kịp xử lý tình huống để xe va đụng vào người bà B gây tai nạn. Hậu quả tai nạn làm bà B té ngã xuống đường bị thương tích nặng được mọi người đưa đi cấp cứu sau đó tử vong, Lê Phú D và người đàn ông tên T bị thương tích nhẹ.

Tang vật tạm giữ trong vụ án: Tạm giữ của Lê Phú D một xe mô tô biển số 71H4-9828; một giấy phép lái xe số 831167001867 hạng A1 mang tên Lê Phú D.

Kết quả khám nghiệm hiện trường thể hiện: Hiện trường là đoạn đường thẳng trên lộ liên xã Đ – T, mặt đường rải nhựa rộng 3,7 mét, không có vạch kẻ tim đường. Chờ lề đường bên phải (theo hướng lưu thông của xe mô tô 71H4-9828) làm chuẩn, tất cả các dấu vết nằm bên phần đường trái, đo vào lề đường bên phải kết quả ghi nhận như sau: Xe mô tô 71H4-9828 ngã trái bên phần đường trái, tâm trước cách lề phải 5,15 mét, tâm sau cách lề phải 3,95 mét. Xe mô tô 71H4-9828 để lại một vết phanh và một vết cày: Vết phanh dài 7,9 mét, đầu vết phanh cách lề phải 2,3 mét, cuối vết phanh cách lề phải là 2,95 mét; vết cày dạng đường cong đứt quãng do gát chân trước bên trái tạo ra dài 2,1 mét, đầu vết cày cách lề phải 3,14 mét, cuối vết cày trùng mép đường trái cách lề phải 3,7 mét; vùng máu có kích thước 10cm x 08 cm, tâm vùng máu cách lề phải 2,3 mét. Căn cứ dấu vết để lại trên hiện trường vùng va chạm đầu tiên giữa xe mô tô 71H4-9828 và người đi bộ là bà Trương Thị B được xác định nằm bên phần đường bên trái có đường kính 0,5 mét, tâm vùng đụng cách lề phải 2,8 mét, cách đầu vết cày là 0,48 mét và cách đầu vết phanh là 9,3 mét.

Kết quả khám nghiệm phương tiện xe mô tô biển số 71H4-9828 ghi nhận: Mặt trước phần nhựa gương chiếu hậu trái, đầu tay cầm trái và đầu cần số dính bùn đất; gát chân trước bên trái đẩy lệch từ trước về sau, phần nhựa thủng vào trong, đầu lõi sắt mài mòn; mặt lặn lốp sau bên trái có vết ma sát; đầu phanh chân có vết gãy kim loại.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 89/TT ngày 11/7/2017 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an tỉnh Bến Tre kết luận nạn nhân Trương Thị B tử vong do chấn thương sọ não gây vỡ xương hộp sọ, dập não, tụ máu nội sọ.

Tại phiếu xét nghiệm nồng độ cồn số 399/HXN ngày 27/6/2017 của Bệnh viện Đa khoa khu vực Cù Lao Minh kết luận nồng độ cồn trong máu của Lê Phú D là 1.8mg/100ml máu.

Tại bản cáo trạng số 05/CT-VKS ngày 23 tháng 02 năm 2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỏ Cày Nam truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Nam để xét xử đối với bị cáo Lê Phú D về tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo quy định tại khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009).

Tại phiên tòa:

Bị cáo Lê Phú D trình bày: Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 27 tháng 6 năm 2017, bị cáo điều khiển xe máy biển số 71H4-9828 chở phía sau là ông T lưu thông trên đường liên xã T - Đ khi đến đoạn thuộc ấp H, xã T do điều khiển xe thiếu chú ý quan sát, không thấy bà Trương Thị B đang đi bộ sang đường, không kịp xử lý nên đã để xe đụng vào người bà B gây tai nạn. Hậu quả làm bà B té ngã xuống đường và tử vong sau đó, bị cáo và ông T chỉ bị thương tích nhẹ, sự việc xảy ra là do lỗi của bị cáo.

Người đại diện hợp pháp của người bị hại ông Nguyễn Văn V trình bày: Ông Lê Phú D điều khiển xe máy gây tai nạn làm mẹ tôi là bà Trương Thị B tử vong. Nhận thấy, tai nạn xảy ra là không ai mong muốn, ông D và gia đình của ông đã đến thăm viếng, động viên và tự nguyện hỗ trợ số tiền mai táng là 35.000.000 đồng cho gia đình tôi. Là chỗ tình người với nhau nên tôi và gia đình đã làm giấy bãi nại, không yêu cầu khởi tố xử lý hình sự và không yêu cầu bồi thường gì thêm đối với bị cáo D.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm về vụ án, cho rằng: Việc truy tố hành vi của bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật nên bảo lưu toàn bộ nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Lê Phú D phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

- Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46, Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009) xử phạt bị cáo Lê Phú D từ 06 (sáu) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 (mười hai) tháng đến 24 (hai mươi bốn) tháng.

- Về trách nhiệm dân sự:

Căn cứ Điều 42 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009), Điều 610 Bộ luật dân sự năm 2005, đề nghị Toà ghi nhận: Bị cáo D và gia đình đã thương lượng xong tiền mai táng phí cho đại diện gia đình bị hại với tổng số tiền 35.000.000 đồng, người đại diện hợp pháp của người bị hại không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

- Về xử lý vật chứng:

Căn cứ Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009), Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, đề nghị Toà ghi nhận: Cơ quan điều tra đã trao trả cho chủ sở hữu ông Lê Phú D một xe mô tô biển số 71H4-9828. Đối với giấy phép lái xe hạng A1 số 831167001867 đề nghị trả lại cho Lê Phú D.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mỏ Cày Nam, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỏ Cày Nam, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo bị Viện kiểm sát truy tố Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo Lê Phú D là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo có giấy phép lái xe theo quy định. Khoảng 08 giờ 30 phút ngày 27 tháng 6 năm 2018, Lê Phú D điều khiển xe mô tô biển số 71H4-9828 chở phía sau là một người đàn ông tự xưng là T lưu thông trên đường liên xã T - Đ (hướng từ xã T đi Đ) khi đến đoạn thuộc ấp H, xã T do điều khiển xe thiếu chú ý quan sát nên khi phát hiện bà Trương Thị B đang đi bộ sang đường đã không kịp xử lý tình huống để xe va đụng vào người bà B gây tai nạn (Vi phạm khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ 2008), hậu quả tai nạn làm bà Trương Thị B tử vong do chấn thương sọ não. Hành vi đó của bị cáo D đã xâm phạm đến sự an toàn của hoạt động giao thông đường bộ và sự an toàn về tính mạng của người bị hại. Do đó hành vi của bị cáo D đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 202 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỏ Cày Nam truy tố hành vi phạm tội của bị cáo là phù hợp, đúng quy định pháp luật nên được chấp nhận.

[3] Mặc dù tai nạn là không mong muốn, bị cáo phạm tội với lỗi vô ý. Tuy nhiên, tai nạn đã gây ra hậu quả nghiêm trọng làm mất đi một người thân, gây đau thương mất mát cho gia đình người bị hại. Hiện nay, tình hình an ninh trật tự liên quan đến loại tội phạm này xảy ra trên địa bàn huyện ngày càng gia tăng và phức tạp, trong khi đó người tham gia giao thông chủ quan khi điều khiển phương tiện, bất chấp luật an toàn giao thông nên cần đưa vụ án ra xét xử để phòng ngừa chung trong xã hội.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lê Phú D phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, thể hiện qua việc bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Trong suốt quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo đã tự nguyện thoả thuận bồi thường xong chi phí bồi thường cho phía người đại diện hợp pháp của người bị hại. Người đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn yêu cầu không xử lý hình sự đối với bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009). Xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ và có nhân thân

tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần cách ly bị cáo với xã hội mà giao bị cáo cho chính quyền địa phương giáo dục cũng đủ.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo Lê Phú D đã tự nguyện bồi thường tiền mai táng phí cho gia đình người bị hại Trương Thị B với số tiền 35.000.000 đồng, người đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu bị cáo D phải bồi thường chi phí thiệt hại nào khác. Xét thấy đây là ý chí tự nguyện của các đương sự, phù hợp với quy định pháp luật nên cần ghi nhận.

[5] Về xử lý vật chứng:

Cơ quan điều tra đã trao trả cho chủ sở hữu Lê Phú D một xe mô tô biển số 71H4-9828, xét thấy việc trao trả vật chứng của cơ quan điều tra là đúng quy định pháp luật nên cần ghi nhận. Đối với giấy phép lái xe hạng A1 số 831167001867 cần trả lại cho Lê Phú D là phù hợp.

[6] Về nghĩa vụ chịu tiền án phí:

Bị cáo Lê Phú D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Phú D phạm tội “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Áp dụng khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009);

Xử phạt bị cáo Lê Phú D 09 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện Mỏ Cày Nam, tỉnh Bến Tre phối hợp với gia đình giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 42 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009), Điều 610 Bộ luật dân sự năm 2005:

Ghi nhận bị cáo Lê Phú D đã tự nguyện bồi thường tiền mai táng phí cho gia đình người bị hại Trương Thị B với số tiền 35.000.000 đồng, người đại diện hợp pháp của người bị hại không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009), Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Ghi nhận Cơ quan điều tra đã trao trả cho chủ sở hữu Lê Phú D một xe mô tô biển số 71H4-9828.

Trao trả cho Lê Phú D 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1 số 831167001867 theo biên bản giao nhận vật chứng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Mô Cày Nam.

Về nghĩa vụ chịu tiền án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Lê Phú D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng).

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Mô Cày Nam;
- Công an huyện Mô Cày Nam;
- Chi cục THADS huyện Mô Cày Nam;
- UBND xã B;
- Sở tư pháp tỉnh Bến Tre;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM .HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHÊN TOÀ**

Nguyễn Hồng Dân